

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HOÀNG ANH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HOÀNG ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG ANH TRADING AND TECHNOLOGY DEVELOPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HOANG ANH TECHDE CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109559702

3. Ngày thành lập: 22/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Kiot Số 3 A3C ngõ 120 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0969263374

Fax:

Email: hoanganhtnhhtm@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
2.	Phá dỡ	4311
3.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
4.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
5.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động	4329
6.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
7.	In ấn	1811
8.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
9.	Quảng cáo	7310
10.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
11.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ các hoạt động đầu giá)	4511
12.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ các hoạt động đầu giá)	4513
13.	Cho thuê xe có động cơ	7710
14.	Lập trình máy vi tính	6201
15.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
16.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
17.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

18.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
19.	Điều hành tua du lịch	7912
20.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
21.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
24.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn đầu tư	6619
25.	Bán buôn thực phẩm	4632
26.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
27.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29.	Xây dựng công trình điện	4221
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
31.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
32.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
33.	Xây dựng nhà để ở	4101
34.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
35.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
36.	Bán buôn tổng hợp	4690
37.	Xây dựng công trình thủy	4291
38.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
39.	Xây dựng nhà không để ở	4102
40.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
41.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
43.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
44.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
45.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
46.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ các hoạt động đầu giá)	4791

47.	Sản xuất điện Chi tiết:- Điện gió- Điện mặt trời	3511
48.	Trồng lúa	0111
49.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
50.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
51.	Trồng cây hàng năm khác	0119
52.	Trồng cây ăn quả	0121
53.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
54.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
55.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
56.	Chăn nuôi gia cầm	0146
57.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
58.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
59.	Khai thác gỗ	0220
60.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
61.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
62.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
63.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
64.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
65.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
66.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
67.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: – Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; – Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
68.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
69.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
70.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
71.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
72.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
73.	Bán buôn đồ uống	4633
74.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
75.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
76.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
77.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

78.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649(Chính)
79.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
80.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
81.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
82.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
83.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
84.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
85.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
86.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
87.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
88.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
89.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
90.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
91.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
92.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
93.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
94.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
95.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
96.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế, - Bán buôn máy móc, thiết bị lọc nước	4659
97.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim	4663
98.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

